

Bản án số: 03/2023/HS- ST

Ngày: 06 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Thúy.
2. Ông Đinh Ngọc Phú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 204/2022/TLST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2022/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 12 năm 2022; đối với bị cáo:

Nguyễn Thành K, sinh năm 1990 tại huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn L, xã P, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N; vợ Lê Thị Thanh H (đã ly hôn) có 02 con; tiền án: Tại bản án số 171/2016/HSST ngày 06/12/2016, TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 05 năm 09 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", ngày 05/02/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; tiền sự: Không. Bị tạm giam từ ngày 26-9-2022 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại giam C an tỉnh Hải Dương*). Có mặt.

Bị hại: 1. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1979; Địa chỉ: ..., thị trấn G, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 2004; Địa chỉ:, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Danh K, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng: Anh Phạm Văn C, sinh năm 1979; Địa chỉ: Khu N, phường A, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

(Chị L, chị H, anh K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh C vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên Nguyễn Thành K đã có hành vi dùng xe mô tô để cướp giật tài sản tại thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương vào các ngày 20/9/2022 và ngày 21/9/2022, cụ thể như sau:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 21/9/2022 K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Siris màu đỏ đi từ khu vực Tiên Trung, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương đến huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương khi đi đến khu vực trước cửa phòng khám đa K Quốc tế tại đường Ngô Quyền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương thấy chị Nguyễn Thị L điều khiển xe đạp điện một mình đi phía trước cùng chiều, trên tay trái chị L cầm 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax màu vàng, K nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị L, K điều khiển xe mô tô áp sát bên phải xe chị L rồi dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại và tăng ga bỏ chạy. Trên đường đi K dừng lại tháo sim trong điện thoại vứt đi (không nhớ vị trí). Đến khu vực ngã 3 Tiên Trung, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương K sử dụng điện thoại Sam sung của mình lắp sim số 0388.191.916 và gọi vào số 0934.599.887 của anh K, nói với anh K là có chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax màu vàng của bạn cho mượn để cầm cố vay tiền khi nào có tiền thì chuộc lại, anh K đồng ý và bảo K mang điện thoại đến cửa hàng của anh. K nhờ anh Phạm Văn C mang điện thoại trên đưa cho K. Sau đó, anh C mang điện thoại đến, K gọi điện thoại hỏi anh K nhận đặt làm tin được cho vay 8.000.000 đồng, K đồng ý và bảo anh K đưa cho anh C 100.000 đồng, khoảng 15 phút sau K đến lấy số tiền 7.900.000 đồng, số tiền này K đã chi tiêu cá nhân hết. Tối ngày 21/9/2022 K bán chiếc mô tô nhãn hiệu Siris màu đỏ cho một người đàn ông không rõ tên, tuổi địa chỉ ở khu vực khu Tiên Trung, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương được 900.000 đồng và cũng chi tiêu hết số tiền trên.

Sau khi bị cướp giật tài sản, chị L đã đến trình báo Cơ quan CSĐT C an thành phố Hải Dương. Qua rà soát phát hiện chiếc điện thoại của chị L do anh Nguyễn Danh K quản lý. Ngày 23/9/2022 anh K giao nộp chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax màu vàng cho Cơ quan CSĐT C an thành phố Hải Dương.

Quá trình điều tra, K khai nhận trước đó ngày 20/9/2022, K còn thực hiện hành vi cướp giật khác, như sau: Khoảng 17 giờ ngày 20/9/2022 K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Siris màu đỏ đi từ khu vực Tiên Trung, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương đến thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương để mua túi xách. Khi đi đến đường Trường Chinh vào đường Nhữ Đình Hiền, thành phố Hải Dương thấy chị Hoàng Thị H đi một mình trên tay cầm 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax màu tím, K nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại của chị Hà, K điều khiển xe mô tô đi theo chị Hà khi đi đến khu vực trước cửa số nhà 216 phố Nhữ Đình Hiền thì K vòng quay lại áp sát chị Hà và dùng tay giật chiếc điện thoại của chị Hà đang cầm trên tay và tăng ga bỏ chạy. Trên đường đi K dừng lại tháo sim trong điện thoại vứt đi (không nhớ vị trí) và về khu vực ngã 3 Tiên Trung, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương. Tại đây, K kiểm tra chiếc điện thoại vừa giật được thấy có mật khẩu màn hình, K mang chiếc điện thoại này đến gặp anh K, nói với anh K là có chiếc điện thoại di

động Iphone 11 Promax của bạn cho mượn để cầm cố vay tiền khi nào có tiền thì chuộc lại, anh K đồng ý và kiểm tra đồng ý cho K vay số tiền 2.500.000 đồng, số tiền này K đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 52/KL- ĐGTS ngày 28/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Hải Dương kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax, màu vàng, dung lượng 256 Gb có giá trị 23.771.800 đồng. Phí, lệ phí làm lại sim số 0904.125.820 là 15.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, màu tím, dung lượng 64 Gb có giá trị 8.338.200 đồng. Phí, lệ phí làm lại sim số 0965.167.827 là 25.000 đồng. Tổng trị giá là 32.150.000 đồng.

Tại cáo trạng số 181/CT - VKSTPHD ngày 28-11-2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Thành K về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, C nhận quyết định truy tố của VKSND thành phố Hải Dương là đúng, bị cáo xác định đã sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của chị Nguyễn Thị L vào ngày 21/9/2022 và cướp tài sản của chị Hoàng Thị H vào ngày 20/9/2022, tổng trị giá tài sản là 32.110.000 đồng và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của hình phạt.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị L và chị Hoàng Thị H là người bị hại xác định đã nhận được chiếc điện thoại do K chiếm đoạt không có yêu cầu gì thêm. Anh Nguyễn Danh K là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xác định anh là người nhận giữ 02 chiếc điện thoại của K và cho K vay số tiền 10.500.000 đồng, anh tự nguyện cho K số tiền trên.

VKSND thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành K phạm tội "Cướp giật tài sản"; Áp dụng điểm d, i khoản 2 Điều 171; các điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS; điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; xử phạt bị cáo Nguyễn Thành K từ 5 (năm) năm 9 (chín) tháng đến 6 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 26/9/2022. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại Sam sung A7, màu vàng; truy thu số 900.000 đồng của K; tịch thu cho tiêu hủy 02 sim số 0388.191.916 và 0568.952.599; bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào các ngày 20/9/2022 và ngày 21/9/2022, tại trước cửa nhà số 216 Nhữ Đình Hiền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương và trước cửa phòng khám đa K Quốc tế đường Ngô Quyền, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương Nguyễn Thành K có hành vi điều khiển xe mô tô đi áp sát người đi bộ và người đi xe đạp trên đường, cướp giật 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, màu tím, dung lượng 64 Gb có giá trị 8.338.200 đồng của chị Hoàng Thị H và 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax, màu vàng, dung lượng 256 Gb có giá trị 23.771.800 đồng của chị Nguyễn Thị L. Tổng trị giá tài sản K chiếm đoạt có trị giá 32.100.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật song vẫn cố ý thực hiện, bị cáo đã dùng thủ đoạn nguy hiểm (*dùng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ*) là phương thức dễ gây nguy hiểm cho tính mạng sức khỏe của người bị hại và những người tham gia giao thông để thực hiện hành vi cướp tài sản. Mặt khác tại bản án số 171/2016/HSST ngày 06/12/2016, TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 05 năm 09 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", ngày 05/02/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù tính đến ngày 20/9/2022 K phạm tội chưa được xóa án tích, nên lần này phạm tội thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 BLHS.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, một khách thể được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Năm 2016 đã bị kết án; K đã 02 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Hải Dương giá trị mỗi lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội trước đó nên nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Chị L, chị Hà đã nhận lại tài sản (điện thoại di động), đối với các 02 sim số 0965.167.827 và 0904.125.820 các chị đã làm lại không yêu cầu K phải bồi thường thiệt hại. Đối với số tiền 10.500.000 đồng mà anh K là người nhận đặt làm tin 02 chiếc điện thoại của K, anh K tự nguyện cho K số tiền trên.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT C an thành phố Hải Dương đã trả lại chiếc điện thoại Iphone 13 Promax, màu vàng cho chị Nguyễn Thị L và trả chiếc điện thoại Iphone 11 Promax, màu tím cho chị Hoàng Thị H là phù hợp. Đối với 02 sim số 0965.167.827 và 0904.125.820 K đã vứt đi (không nhớ vị trí), không thu hồi được nên không xem xét và giải quyết. Đối với xe mô tô Sirius, màu đỏ K sử dụng làm phương tiện phạm tội, sau đó K đã bán cho một người không quen biết được 900.000 đồng, Cơ quan CSĐT C an thành phố Hải Dương không thu hồi được, nên cần truy thu 900.000 đồng trị giá của chiếc xe mô tô. Đối với chiếc điện thoại Sam sung A7, màu vàng, lắp sim số 0388.191.916 và 0568.952.599 của K sử dụng làm phương tiện phạm tội, cần tịch thu cho sung ngân sách Nhà nước đối với điện thoại và cho tiêu hủy 02 sim điện thoại trên.

[10] Trong vụ án này, anh Nguyễn Danh K là người nhận đặt tin 02 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax và chiếc điện thoại Iphone 11 của K và anh Phạm Văn C là người được K nhờ mang chiếc điện thoại Iphone 13 Promax cho anh K, anh K không biết tài sản trên do phạm tội mà có, nên không xử lý là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, i khoản 2 Điều 171; các điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS; điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành K phạm tội "Cướp giật tài sản". Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành K 6 (sáu) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 26/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại Sam sung A7, màu vàng; truy thu số tiền 900.000 đồng; tịch thu cho tiêu hủy 02 sim số 0388.191.916 và 0568.952.599 (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT C an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 29/12/2022*).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành K phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tp Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - C an tp Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án HS - C an tp Hải Dương;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - C an tp Hải Dương;
- Trại tạm giam;
- Chi cục Thi hành án dân sự tp Hải Dương
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Tú

